TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1499/2018/QĐST - HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 10 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1123/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông **Phạm Quốc Đ**, sinh năm 1985
Địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Tạm trú: Đường X, Phường Y, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thụy Tường V**, sinh năm 1985
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55. 58, 81, 82, 83, 84, 106, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Quốc Đ và bà Nguyễn Thụy Tường V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Quốc Đ và bà Nguyễn Thụy Tường V thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Hoàng V1 sinh ngày 10/06/2007. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thụy Tường V trực tiếp nuôi dưỡng bé Phạm Hoàng V1.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ đồng ý cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng. Thực hiện tại chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Phạm Quốc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Nếu ông Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thụy Tường V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Đ.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do ông Phạm Quốc Đ tự nguyện chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004795 ngày 18/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đ được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận B, TP.HCM ;
- UBND P.22 Q.Bình Thạnh (GKH số 208 ngày 24/11/2006);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang